

MỐI QUAN HỆ GIỮA THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ

HOÀNG XUÂN ĐÀN*

Thực hành quyền công tố và Kiểm sát hoạt động tư pháp là hai chức năng cơ bản của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND). Tuy là hai chức năng độc lập nhưng chúng có mối quan hệ chặt chẽ, gắn bó với nhau. Bài viết làm rõ mối quan hệ giữa hai chức năng này trong hoạt động của VKSND, góp phần bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

Từ khóa: Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân.

Ngày nhận bài: 19/5/2021; Biên tập xong: 21/5/2021; Duyệt đăng: 10/8/2021

Although exercising the right to prosecution and supervising judicial activities which are two basic functions of the People's Procuracy are independent, they have close relationship with each other. The article clarifies the relationship between these two functions in the operation of the People's Procuracy, contributing to ensuring the strict and uniform law observance.

Keyword: Exercise the right to prosecution, supervise judicial activities, the People's Procuracy.

Trong bất kỳ nhà nước nào, yêu cầu tuân thủ và chấp hành pháp luật luôn là tối thượng, có ý nghĩa quan trọng nhằm duy trì và ổn định trật tự xã hội. Các thiết chế để bảo đảm cho việc tuân thủ, chấp hành pháp luật trong các kiểu nhà nước khác nhau có những đặc thù riêng và được phát triển, hoàn thiện dần qua các giai đoạn lịch sử. Vladimir Ilyich Lenin (V.I. Lênin) là người đầu tiên có quan điểm về tổ chức cơ quan có chức năng kiểm tra và giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước và những người thực thi công quyền, nhằm bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Quan điểm đó đã được thể hiện trong tác phẩm “Bàn về chế độ song trùng, trực thuộc và pháp chế”. Lênin đã trăn trở về việc tìm ra một

giải pháp để “làm thế nào cho trong toàn bộ nước cộng hoà có một sự nhận thức thật sự nhất trí về pháp chế, dù là ở các địa phương có những đặc điểm và những ảnh hưởng như thế nào chăng nữa”¹. Người cũng nêu rõ, “nếu chúng ta không áp dụng cho bằng được điều kiện cơ bản ấy để thiết lập pháp chế thống nhất trong toàn liên bang thì không thể nào nói đến vấn đề bảo vệ và xây dựng bất cứ một nền văn hoá nào được”². Từ đó, Người khẳng định sự cần thiết và tính tất yếu phải thành lập một hệ thống cơ quan độc lập có nhiệm vụ thiết lập và bảo đảm pháp chế trong toàn nước Nga, “không bao giờ lùi bước trước bất cứ ảnh hưởng nào của địa phương”³ và trực thuộc vào một cơ quan Trung ương duy nhất, đó chính là Viện kiểm sát (VKS).

Cùng với sự phát triển của quan điểm về vị trí, vai trò, chức năng của VKS trong

¹ V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 45, Nxb Tiến bộ, Mát-ơ-va. In theo bản dịch của Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr. 233.

² V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 45, tldđ, tr. 233.

³ V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 45, tldđ, tr. 236.

* Tiến sĩ, Phó Trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

bộ máy nhà nước, bắt đầu từ năm 2001, với việc sửa đổi một số điều của Hiến pháp năm 1992 và Luật tổ chức VKSND năm 2001, VKSND không thực hiện kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong các lĩnh vực hành chính, kinh tế, xã hội nữa mà chỉ giới hạn trong phạm vi *“kiểm sát hoạt động tư pháp”*. Từ đó đến nay, thuật ngữ *“kiểm sát các hoạt động tư pháp”* đã được sử dụng rộng rãi trong các văn bản pháp lý, các diễn đàn khoa học với nhiều quan điểm khác nhau. Mỗi quan điểm đều có những hạt nhân hợp lý nhất định về kiểm sát hoạt động tư pháp (HĐTP).

Theo tác giả, kiểm sát HĐTP trước hết là chức năng hiến định của VKS, chủ thể thực hiện chức năng này chỉ có thể là VKS. Trong Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa, mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân phải nghiêm chỉnh chấp hành và tuân thủ triệt để quy định của pháp luật. Đó là yêu cầu tối thượng, không một cơ quan, tổ chức hay cá nhân nào có thể đứng trên pháp luật. Để thực hiện tốt yêu cầu đó, đòi hỏi phải có cơ quan giám sát việc tuân thủ và chấp hành pháp luật trên phạm vi toàn quốc. Nhiệm vụ này thuộc về VKS. Như đã phân tích, đối tượng của hoạt động kiểm sát chủ yếu là các cơ quan tư pháp, ngoài ra còn có các cơ quan khác được giao thẩm quyền thực hiện một số HĐTP. VKS không tiến hành kiểm sát đối với mọi hoạt động của các cơ quan này mà chỉ là những HĐTP của các cơ quan này mà thôi. Đó là quá trình giám sát mang tính nhà nước của cơ quan có thẩm quyền (VKS) đối với các cơ quan tư pháp và các cơ quan được giao thực hiện một số HĐTP trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh tế, kinh doanh thương mại, lao động và hoạt động thi hành án... nhằm bảo đảm cho pháp luật được chấp

hành nghiêm chỉnh, thống nhất. Kiểm sát HĐTP còn là quá trình kiểm tra tính có căn cứ và tính hợp pháp đối với hành vi, quyết định của các chủ thể thực hiện HĐTP thông qua việc sử dụng những quyền năng, biện pháp do pháp luật quy định để phát hiện, loại trừ vi phạm pháp luật, bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh, thống nhất. Do đó, có thể đưa ra khái niệm về kiểm sát các HĐTP như sau:

Kiểm sát hoạt động tư pháp là chức năng hiến định của Viện kiểm sát, có nội dung là giám sát tính hợp pháp đối với hành vi, quyết định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, trong việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động; việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp, nhằm bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

Như vậy, thực hành quyền công tố và kiểm sát HĐTP là hai chức năng độc lập của VKSND các cấp, có sự khác nhau nhất định.

Về nội hàm, thực hành quyền công tố (THQCT) là hoạt động buộc tội của Nhà nước đối với người phạm tội, còn kiểm sát HĐTP là quá trình giám sát, kiểm tra tính hợp hiến, hợp pháp của quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

Về phạm vi, THQCT chỉ có trong tố tụng hình sự, còn kiểm sát HĐTP có trong cả quá trình giải quyết các vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động; việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp.

Về mục đích, hoạt động THQCT là nhằm bảo đảm mọi hành vi phạm tội và người phạm tội đều phải được phát

hiện và xử lý. Trong khi đó, mục đích của kiểm sát HĐTP là kịp thời phát hiện mọi vi phạm pháp luật trong HĐTP, từ đó có biện pháp xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Nội dung cụ thể của hoạt động THQCT là: Các hoạt động phê chuẩn, không phê chuẩn, hủy bỏ các quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền trong tố tụng hình sự; Yêu cầu hoặc trực tiếp tiến hành một số hoạt động tố tụng; Quyết định việc truy tố, buộc tội bị cáo tại phiên tòa; Kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án trong trường hợp VKSND phát hiện oan, sai, bỏ lọt tội phạm, người phạm tội... Trong khi đó, nội dung của kiểm sát HĐTP là yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị nhằm loại trừ vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp.

**** Mối quan hệ giữa thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự***

Như đã phân tích, theo quy định tại Hiến pháp năm 2013, Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2003, BLTTHS năm 2015, Luật tổ chức VKSND năm 2014, VKSND có hai chức năng là THQCT và kiểm sát HĐTP. Đây là hai chức năng độc lập của VKSND nhưng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. THQCT là tiền đề cho hoạt động kiểm sát các HĐTP và ngược lại, kết quả của hoạt động kiểm sát các HĐTP là cơ sở cho hoạt động THQCT có hiệu quả. *“Hai chức năng này của Viện kiểm sát có mối quan hệ hỗn hợp, tác động lẫn nhau nhằm đảm bảo cho quá trình tố tụng được tiến hành một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ; bảo đảm việc giải quyết vụ án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật”*⁴. Do gắn kết với nhau trong suốt quá trình tố tụng, nên VKS không có hai bộ phận riêng biệt mà đồng thời thực hiện cả hai

chức năng nhằm ngăn ngừa, đấu tranh, phòng chống tội phạm có hiệu quả. Việc thực hiện hai chức năng này có sự gắn bó chặt chẽ với nhau, đan xen nhau, chỉ có một số biện pháp thể hiện tính độc lập tương đối. Hoạt động THQCT có tính độc lập tương đối với hoạt động kiểm sát HĐTP nhưng phải luôn đặt chúng trong mối liên hệ biện chứng với nhau, tác động lẫn nhau, không được tách rời việc thực hiện hai chức năng này.

Ngay từ lúc mới hình thành, chức năng của VKSND không chỉ giới hạn ở THQCT mà còn giám sát hoạt động điều tra, giám sát đối với các HĐTP trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính, thi hành án... Hiến pháp năm 1959 lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến của nước ta ghi nhận sự ra đời của một loại hình cơ quan nhà nước mới trong bộ máy nhà nước, đó là Cơ quan VKS. Điều 105 Hiến pháp năm 1959 quy định: *“Viện kiểm sát nhân dân tối cao nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan thuộc Hội đồng Chính phủ, cơ quan Nhà nước địa phương, các nhân viên cơ quan Nhà nước và công dân. Các Viện kiểm sát nhân dân địa phương và Viện kiểm sát quân sự có quyền kiểm sát trong phạm vi do luật định”*. Sự ra đời của mô hình VKSND gắn liền với yêu cầu của nhiệm vụ bảo đảm pháp chế, đó là điều kiện nền tảng cho việc xây dựng nhà nước kiểu mới.

Xét về khía cạnh thực tiễn, hai chức năng hiện nay của VKS có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chức năng kiểm sát các HĐTP luôn là tiền đề cho chức năng THQCT, đó là mối liên hệ hữu cơ giữa hai chức năng. Những sai sót, vi phạm trong HĐTP luôn có khả năng dẫn đến những thiệt hại không thể bù đắp được. Do vậy, HĐTP phải chịu sự kiểm tra, giám sát của nhiều cơ chế khác nhau, bao gồm

⁴ Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, (2008), Hà Nội, tr.54

cả cơ chế tự kiểm tra bên trong hệ thống và cơ chế giám sát bên ngoài hệ thống, cơ chế giám sát trực tiếp và gián tiếp. Những cơ chế này phải thường xuyên, có tính chuyên nghiệp cao. Thực tiễn kiểm sát HĐTP của VKSND thời gian qua đạt được những kết quả rất quan trọng, hàng năm, VKSND các cấp đã phát hiện, ban hành hàng nghìn kiến nghị, kháng nghị, yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm. Thực tiễn cho thấy, VKS các cấp luôn quán triệt quan điểm đấu tranh phòng chống tội phạm gắn liền với đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng hình sự, nhằm bảo đảm mọi hành vi phạm tội và người phạm tội đều phải được phát hiện kịp thời, việc điều tra, xử lý phải tuân thủ đúng quy định pháp luật. Mối quan hệ trên thể hiện qua những nội dung sau:

- Ngay từ khi cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, quyền công tố được phát động cũng là lúc VKS thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền nhằm phát hiện, loại trừ kịp thời vi phạm, bảo đảm tính hợp pháp của chứng cứ thu thập được.

- Trong quá trình nghiên cứu, xác định tính có căn cứ, hợp pháp trong các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, VKS có thể đồng ý với các quyết định bắt người, tạm giữ, tạm giam, khởi tố vụ án, khởi tố bị can... hoặc ra quyết định hủy bỏ, không phê chuẩn các quyết định của Cơ quan điều tra, các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Đó chính là những hoạt động thuộc nội dung THQCT của VKS. Mặt khác, VKS còn phải kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định đó như: Thẩm quyền người

ra quyết định, thời gian ra quyết định, căn cứ để ra quyết định... có phù hợp với các quy định của pháp luật hay không, từ đó kịp thời phát hiện vi phạm để yêu cầu khắc phục. Đó chính là nhiệm vụ kiểm sát tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự.

- Trong thực tiễn, hoạt động THQCT dựa trên kết quả của hoạt động kiểm sát tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự. Các quyết định như khởi tố vụ án, khởi tố bị can; hủy quyết định khởi tố vụ án; quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn; hủy bỏ các quyết định trái pháp luật của Cơ quan điều tra... được củng cố thêm về sự chính xác và bảo đảm tính khách quan khi dựa trên kết quả của hoạt động kiểm sát tuân theo pháp luật, tức là quá trình kiểm tra tính có căn cứ và hợp pháp trong các tình tiết của vụ án để từ đó thực hiện các quyền năng thuộc phạm vi quyền công tố. Ngược lại, hoạt động THQCT chính là sự thể hiện quyền năng của VKS trong tố tụng hình sự, là một trong những biện pháp để bảo đảm tính khả thi trong hoạt động phát hiện và loại trừ vi phạm pháp luật. Mục đích của hoạt động THQCT là nhằm chứng minh tội phạm và người phạm tội. Mục đích của hoạt động kiểm sát các HĐTP là nhằm đảm bảo cho hoạt động giải quyết tin báo, tố giác tội phạm; hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử được khách quan, đầy đủ, tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục, nội dung do pháp luật quy định. Cả hai chức năng này đều có chung mục đích đảm bảo mọi hành vi phạm tội và người thực hiện tội phạm đều được phát hiện, xử lý kịp thời, việc khởi tố, điều tra, xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật./.